

Số: 81/2022/QĐST-HNGĐ

Tuy An, ngày 14 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 140/2022/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Đ- sinh năm: 1995.

HKTT: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn L- sinh năm: 1993.

Trú tại: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Văn L thống nhất có 02 con chung là Nguyễn Anh Q- sinh ngày 09/5/2018; Nguyễn Hoài A- sinh ngày 18/01/2020. Chị Đ được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh Q. Anh L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục,

nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoài A. Chị Đ và anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đ và anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng trước đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005577 ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên. Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Đ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Án văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền